TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:125/2023/HS-ST
Ngày 22-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Phạm Trọng Thứ;

2.Ông Phạm Ngọc Túy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2023/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 11 năm 2023, đối với:

Bị cáo Vũ Xuân N sinh ngày 29/6/1989; tại: huyện P, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Xuân H, sinh năm 1964 và bà : Nguyễn Thị M, sinh năm 1969; vợ Phùng Thị T (đã ly hôn); con: Có 1 con, sinh năm 2015

Tiền sự: Không

Tiền án: Bản án số 14/2022/HSST ngày 28/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/7/2023; thi xong hành án phí tháng 10/2022.

Nhân thân: Bản án số 10/2008/HSST ngày 21/5/2008 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội "*Trộm cắp tài sản*"; đã chấp hành xong bản án. Quyết định số 02/QĐ-TA ngày 02/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện P áp dụng biện pháp xử lý hành chính

đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng; chấp hành xong ngày 06/10/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/8/2023 đến ngày 14/8/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Thái Bình.

Người chứng kiến:

- Anh Nguyễn Bá Q, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện P, tỉnh Thái Bình

- Anh Nguyễn Viết H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Quang Trung, xã M, huyện P, tỉnh Thái Bình

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo; vắng mặt anh Q và anh H).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 45 phút ngày 08/8/2023, tại khu vực thôn C, xã M, huyện P, tỉnh Thái Bình, tổ công tác của Công an huyện P phát hiệnVũ Xuân N đang đi bộ một mình, có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu N dừng lại để kiểm tra thì N thả từ lòng bàn tay trái xuống đường 01 gói nilon màu đen. Tổ công tác đã yêu cầu N nhặt gói đó lên cho vào túi quần bên trái phía trước đang mặc mangvề trụ sở Ủy ban nhân dân xã M để làm việc. Tại đây, trước sự chứng kiến của đại diện chính quyền địa phương và người chứng kiến, tổ công tác tiến hành kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên trái phía trước N đang mặc 01 gói nilon màu đen, bên trong là giấy trắng có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng dạng cục. N khai nhận đó là gói Heroine của N vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Xuân N không thu giữ tài sản, đồ vật gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Bản kết luận giám định số 1200/KL-KTHS ngày 14/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: "Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất; có khối lượng là 0,2047 gam (*không phẩy hai nghìn không trăm bốn mươi bảy gam*).

Heroine STT: 9, Danh mục IA, phụ lục kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ."

Quá trình điều tra bị cáo Vũ Xuân N khai nhận: N nghiện Heroine từ năm 2014. Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 08/8/2023, N đi bộ từ nhà ra đường liên thôn,

đi nhờ xe của một người đàn ông khoảng 45 tuổi, không biết tên, địa chỉ đến khu vực bến xe khách thị trấn C thì xuống xe, mua của một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không quen biết, 01gói Heroine với giá 200.000 đồng rồi cầm trong lòng bàn tay trái và đi tìm chỗ vắng để sử dụng thì bị Công an huyện P phát hiện, bắt quả tang.

Bản Cáo trạng số 119/CT-VKSQP ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Bình truy tố Vũ Xuân N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh tuyên bố bị cáo Vũ Xuân N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*";

Về hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/8/2023; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo được hoàn lại sau giám định;

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát ; bị cáo nói lời sau cùng: nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận do nghiện ma túy nên bị cáo đã đi mua 01gói ma túy về sử dụng cho bản thân nhưng

chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Bị cáo đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 08/8/2023, lời khai của người chứng kiến, bản kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 45 phút ngày 08/8/2023, tại khu vực thôn C, xã M, huyện P, tỉnh Thái Bình, Vũ Xuân N có hành vi cất giấu tại tại túi quần bên trái phía trước 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,2047 gam (*không phẩy hai nghìn không trăm bốn mươi bảy gam*), với mục đích để sử dụng cho bản thân, đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1.Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy, thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

...

c)Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam;

…

5.*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*".

Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Vũ Xuân N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm, nhức nhối của toàn xã hội, ma túy làm ảnh hưởng đến kinh tế, sức khỏe, làm suy thoái nòi giống và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng do lối sống buông thả, thiếu trách nhiệm với bản thân, gia đình bị cáo đã sa vào sử dụng ma túy nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật với

mức án tương xứng hành vi bị cáo đã gây ra, việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để chấp hành hình phạt là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo riêng và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thựa hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng "*tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã bị xét xử về tội "*trộm cắp tài sản*" và tội "*tàng trữ trái phép chất ma tuý*", cũng đã bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc. Bị cáo đã được giáo dục, cải tạo nhiều lần nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường kỷ cương, pháp luật của bị cáo.

Từ những nhận định nêu trên nên về hình phạt áp dụng đối với bị cáo như mức Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo tàng trữ trái phép để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích bán kiếm lời, bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Do không có căn cứ xác định người đã bán ma túy cho bị cáo nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 gói chứa chất bột màu trắng dạng cục, kết quả giám định kết luận là ma túy loại Heroine và hoàn trả mẫu vật sau giám định, đây là loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy số ma túy đã thu giữ còn lại sau giám định là phù hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2.Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Vũ Xuân N 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/8/2023.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,1720 gam (*Không phẩy một nghìn bảy trăm hai mươi gam*) Heroine thu của Vũ Xuân N được niêm trong phong bì hoàn trả mẫu vật sau giám định ghi số 1200/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Xuân N phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo Vũ Xuân N có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- Bị cáo;
-VKSND h. Quỳnh Phụ;
-VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an &Chi cục THADS h. Quỳnh Phụ;
- TAND & Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THA hình sự CA h. Quỳnh Phụ;
- Trại tạm giam CA Thái Bình;
- UBND xã H, h.Quỳnh Phụ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Duyên